

LUẬT MA HA TĂNG KỲ

QUYỂN 9

Phần 1: GIỚI PHÁP CỦA TỖ KHEO

Đoạn 4: NÓI VỀ 30 PHÁP NI TÁT KỲ BA DẠ ĐỀ (Tiếp Theo)

5-GIỚI NHỜ NI KHÔNG PHẢI BÀ CON GIẶT Y

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ. Bấy giờ, Tôn giả Ưu-đà-di cầm y đưa cho Tỳ-kheo-ni Đại Ái Đạo và nói: “Lành thay Cù-đàm-di! Hãy giặt, nhuộm, ủi giúp cái y này cho tôi”.

Đại Ái Đạo liền giặt, nhuộm, ủi xong đem trao lại Ưu-đà-di, nói: “Chiếc y này đã giặt nhuộm ủi xong, nay tôi xin gửi lại”.

Ưu-đà-di liền chú nguyện: “Cầu mong được an lạc, không có bệnh”, rồi đem cất vào trong phòng.

Thế rồi, Đại Ái Đạo bèn đi đến chỗ Phật, cúi đầu đảnh lễ dưới chân Phật rồi đứng qua một bên. Phật biết nhưng vẫn hỏi: “Cù-đàm-di! Trên tay bà vì sao có màu phẩm?”.

Đáp: “Bạch Thế Tôn! Con giặt, nhuộm y cho Ưu-đà-di nên tay có màu phẩm”.

Khi Cù-đàm-di đi chẳng bao lâu, Phật liền nói với các Tỳ-kheo: “Vì sao Ưu-đà-di lại sai Tỳ-kheo-ni đang tu tập giặt, nhuộm y, làm phương hại đến đạo nghiệp của Tỳ-kheo-ni?”.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ. Bấy giờ, Trưởng lão Anan-đà không xem xét cẩn thận, đưa y cho Thâu-lan-nan-đà Tỳ-kheo-ni giặt, nói: “Này chị! Hãy giặt, nhuộm, ủi giúp cái y này cho tôi”. Khi ấy, Thâu-lan-nan-đà liền đem y về Tinh xá, căng ra thấy chất bất tịnh dính trên y, bèn đưa y ấy cho các Tỳ-kheo-ni xem và nói: “Các người hãy xem trên cái y này, đó là hình ảnh của trượng phu vậy”.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo-ni bèn nói với Thâu-lan-nan-đà: “Những thứ cần phải che giấu như vậy, vì sao lại đưa cho người ta xem, lẽ ra, nếu muốn giặt thì nên giặt, nếu không muốn giặt thì nên đem cất mới

phải”.

Khi đó, Thâu-lan-nan-đà Tỳ-kheo-ni bèn nói với các Tỳ-kheo-ni: “Cái đó có gì đáng xấu hổ mà bảo ta phải giấu đi? Đó chính là trượng phu, là hình ảnh của trượng phu”. Bèn cầm đưa lên lần nữa cho các Tỳ-kheo-ni xem.

Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo ở cách Tỳ-kheo-ni không xa, nghe nói thế bèn vỗ tay cười lớn, nói: “Thật là việc kỳ lạ, là việc kỳ lạ”.

Các Tỳ-kheo nghe lời nói ấy, bèn đến bạch với Thế Tôn. Phật bèn bảo gọi A-nan-đà đến. Khi thầy đến rồi Phật liền hỏi: “Ông có việc đó thật không?”. Thầy đáp: “Có thật như vậy. Vì con không xem cẩn thận, nên đưa y cho cô ấy”.

Phật liền hỏi các Tỳ-kheo: “Giả sử Tỳ-kheo bà con có chiếc y bất tịnh như vậy, thì có nên đưa cho Tỳ-kheo-ni bà con giặt hay không?”.

Các Tỳ-kheo đáp: “Không nên đưa, bạch Thế Tôn”.

Phật lại hỏi: “Giả sử Tỳ-kheo-ni bà con thấy Tỳ-kheo bà con có việc cần phải che giấu như thế thì có nên đưa cho mọi người xem hay không?”.

Họ lại bảo: “Không nên đưa xem, bạch Thế Tôn”.

Phật liền nói với Tỳ-kheo: “Tỳ-kheo-ni bà con mà còn không nên bảo giặt y bất tịnh, thì vì sao lại bảo Tỳ-kheo-ni không phải bà con giặt y như thế? Từ nay trở đi Ta không cho phép làm như vậy”.

Rồi Phật ra lệnh cho các Tỳ-kheo sống tại thành Xá-vệ phải tập họp tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

“Nếu Tỳ-kheo sai Tỳ-kheo-ni không phải bà con giặt y cũ, hoặc nhuộm, hoặc ủi, thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề”.

GIẢI THÍCH:

- Tỳ-kheo: Như trên đã nói.

- Không phải bà con: Không phải cùng Cha sinh ra, không phải cùng Mẹ sinh ra.

- Y cũ: Dù chỉ dùng gói đầu một lần cũng gọi là y cũ.

- Y: Như trên đã nói.

- Giặt: Tẩy trừ cáu bẩn.

- Nhuộm: Hoặc nhuộm bằng rễ cây, bằng vỏ cây, bằng lá cây, bằng hoa, bằng trái v.v... các thứ như thế.

- Ủi: Cho đến dùng tay vuốt một lần thì gọi là ủi.

(Một số từ khác đã được giải thích ở trên).

Tóm lại, nếu Tỳ-kheo bảo giặt, (Tỳ-kheo ni) liền giặt, bảo nhuộm

liền nhuộm, bảo ủi liền ủi, thì phạm Ni-tát-kỳ.

Nếu Tỳ-kheo sai Tỳ-kheo-ni không phải là bà con giặt y, cô ta liền nhuộm; hoặc bảo nhuộm cô ta liền ủi; bảo ủi, liền giặt; hoặc bảo mà cô ta không làm; hoặc không bảo làm mà làm đều phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu Tỳ-kheo bảo Tỳ-kheo-ni không phải bà con giặt y, cô ta bèn nhuộm, ủi; hoặc bảo nhuộm, cô ta bèn giặt, ủi; hoặc bảo ủi, cô ta liền giặt, nhuộm; hoặc bảo mà không làm, hoặc không bảo mà làm đều phạm tội Việt-tỳ-ni.

Lại có các trường hợp Tỳ-kheo đưa y cho Tỳ-kheo-ni bà con mà Tỳ-kheo-ni không phải bà con giặt; hoặc đưa y cho Tỳ-kheo-ni không phải bà con mà người bà con giặt; hoặc đưa y cho người bà con, rồi người không bà con giặt; hoặc đưa y cho người không phải bà con, rồi người không phải bà con giặt.

- Đưa cho người bà con mà người không phải bà con giặt: Nếu Tỳ-kheo có mẹ, chị, hoặc em xuất gia, và Tỳ-kheo đưa y bảo họ giặt, đoạn Tỳ-kheo-ni ấy đem y về Tinh xá, bấy giờ có người đệ tử ni nói: “Thầy có việc gì cần làm con làm cho”, bèn lấy y đem giặt, nhuộm, ủi, thì Tỳ-kheo không có tội. Đó gọi là đưa cho người bà con mà người không phải bà con giặt.

- Đưa cho người không phải bà con mà người bà con giặt: Nếu Tỳ-kheo đưa y cho Tỳ-kheo-ni không phải bà con giặt, nhuộm, ủi. Rồi Tỳ-kheo-ni ấy cầm y về Tinh xá, bấy giờ Tỳ-kheo ấy có mẹ, chị hoặc em xuất gia, biết chiếc y ấy (của người thân mình) liền hỏi Tỳ-kheo-ni đó: “Chiếc y ấy là của ai?”. Người ấy đáp: “Chiếc y của Tỳ-kheo mỗ giáp”. Vị ni bà con này liền suy nghĩ: “Thầy ấy không biết luật”. Rồi cô muốn cho Tỳ-kheo ấy khỏi phạm tội Ni-tát-kỳ liền lấy y đi giặt, thì Tỳ-kheo ấy phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là đưa cho người không phải bà con mà người bà con giặt.

- Đưa cho người bà con rồi người không bà con giặt: Nếu Tỳ-kheo có mẹ, chị, hoặc em xuất gia, thầy bèn đưa y nhờ họ giặt giúp. Tỳ-kheo-ni ấy nói: “Tôi đang bị bệnh”. Tỳ-kheo này liền nói: “Mẹ... có đệ tử khỏe mạnh, vậy hãy bảo họ giặt giúp”. Rồi Tỳ-kheo-ni ấy liền sai đệ tử giặt, giặt xong bèn đem y trả lại, thì Tỳ-kheo ấy phạm tội Ni-tát-kỳ. Nhưng nếu Tỳ-kheo không bảo (sai đệ tử giặt) mà Tỳ-kheo-ni tự sai đệ tử giặt, thì Tỳ-kheo không có tội. Đó gọi là đưa cho người thân rồi người (không) thân giặt.

- Đưa cho người không bà con rồi người không bà con giặt: Nếu

Tỳ-kheo đưa y cho Tỳ-kheo-ni không phải bà con, rồi Tỳ-kheo-ni không phải bà con giặt, nhuộm, ủi thì Tỳ-kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề. Đó gọi là đưa cho người không phải bà con rồi người không phải bà con giặt.

Nếu Tỳ-kheo đem y và đồ dùng để giặt gởi tại một Tinh xá của Tỳ-kheo-ni rồi đi đến một nơi thanh vắng an cư. Tỳ-kheo-ni nhận ký gởi ấy nhân sau mùa hạ, đem y mình ra giặt, luôn tiện giặt giúp y cho Tỳ-kheo. Tỳ-kheo an cư xong, trở về Ni xá đòi lại y để giặt. Tỳ-kheo-ni kia nói: “Tôi đã giặt nhuộm xong rồi”, thì Tỳ-kheo ấy không phạm tội. Nhưng nếu khi gởi y, Tỳ-kheo ấy suy nghĩ: “Họ sẽ giặt, nhuộm, ủi giúp ta”. Quả nhiên sau đó, y được giặt, nhuộm, ủi thì Tỳ-kheo phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

Nếu Tỳ-kheo đi vào thôn xóm, gặp voi điên, hoặc xe ngựa làm văng bùn bắn cả y, rồi đến Tinh xá Tỳ-kheo ni, nhờ Tỳ-kheo-ni giặt giúp thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề. Nhưng nếu Tỳ-kheo-ni xối nước, Tỳ-kheo tự giặt lấy thì không có tội.

Nếu Tỳ-kheo đang giặt y tại giếng nước, nhằm ngày trai kỳ, các Tỳ-kheo-ni đi đến Tinh xá đánh lễ chư Tỳ-kheo, rồi họ trông thấy Tỳ-kheo đang giặt y, bèn hỏi: “Thưa thầy, thầy không có ai giặt y giúp cho sao?”. Tỳ-kheo đáp: “Không có”. Tỳ-kheo-ni này vì có tín tâm nên bảo Tỳ-kheo dừng tay để mình giặt giúp cho. Rồi Tỳ-kheo đồng ý để cho họ giặt giúp thì không có tội. Nhưng nếu Tỳ-kheo ấy cố ý giặt y vào ngày trai kỳ với ý nghĩ: “Tỳ-kheo-ni ắt sẽ đến và họ sẽ giặt giúp y cho ta”, rồi đưa cho Tỳ-kheo-ni giặt thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

Nếu Tỳ-kheo có nhiều đệ tử ni, tuy không được sai họ giặt, nhuộm, ủi y vẫn có thể sai lượm củi, lấy nước về đun nhuộm, lấy thức ăn, dâng nước uống, cầm quạt quạt, và khi ăn xong dọn cất bát. Tất cả các việc ấy...đều có thể sai làm, nhưng nếu sai họ giặt, nhuộm, ủi y, thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề.

Nếu vì Hòa thượng, A-xà-lê mà đưa y bảo Tỳ-kheo-ni giặt thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nhưng nếu vì tháp, Tăng mà sai Tỳ-kheo-ni giặt, nhuộm, ủi, thì không có tội. Thế nên nói:

“Nếu Tỳ-kheo sai Tỳ-kheo-ni không phải bà con giặt y cũ, hoặc nhuộm, hoặc ủi thì phạm Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề”.

(Hết giới Ni-tát-kỳ thứ năm)